

KINH BÁCH DỤ

QUYẾN 2

1. Ra biển tìm trầm.
2. Kẻ trộm dùng gấm bọc áo vải thô.
3. Trồng mè rang.
4. Nước và lửa.
5. Bắt chước vua nháy mắt.
6. Trị thương.
7. Đổi mũi cho vợ.
8. Người nghèo đốt áo vải thô.
9. Người nuôi dê.
10. Mời thợ đúc đồ sứ.
11. Thương gia trộm vàng.
12. Đốn cây lấy trái.
13. Dâng nước ngọt.
14. Tấm gương trong rương báu.
15. Móc mắt tiên nhân.
16. Giết đàn trâu.
17. Uống nước trong khe.
18. Bắt chước bạn sơn nhà.
19. Trị bệnh hói đầu.
20. Quý Tỳ-xá-xà.

M

22- RA BIỂN TÌM TRẦM

Thuở xưa có một vị trưởng giả ra biển tìm trầm. Trải qua nhiều năm gom góp được hơn một xe trầm, ông ta liền trở về nhà, đem ra chợ bán. Nhưng giá trầm rất cao nên chẳng ai chịu mua. Nhiều ngày ròng rã không bán được đồng nào, lòng ông sinh ra mệt mỏi, buồn phiền vô cùng. Thấy người bán than bên cạnh bán rất đắt, ông liền nảy ra ý định: “Nếu đã không bán được, chi bằng ta đem trầm đốt thành than. Chắc có thể bán được rất nhanh.”

Nghĩ xong, ông đem hết trầm đốt thành than rồi đưa ra chợ bán mà không biết rằng giá trị một xe than không bằng một nửa giá trị của xe trầm.

Những kẻ mê muội trên đời này cũng vậy. Nỗ lực tinh tấn tu tập vô lượng hạnh lành chỉ mong cầu Phật quả. Nhưng chỉ vì ngại khó nên sinh tâm thoái thất nghĩ rằng: “Nếu Phật vị khó thành như thế chi bằng phát tâm tu tập cầu quả vị Thanh văn, có thể mau dứt đưứng sinh tử, chứng quả A-la-hán.”

M

23- KẺ TRỘM DÙNG GẤM BỌC ÁO VẢI THÔ

Thuở xưa có một kẻ trộm lén vào nhà một gia đình giàu có trộm được một mớ vải gấm và một số đồ vật khác. Để tiện mang đi, y lại dùng vải gấm bọc bên ngoài mớ quần áo cũ và các thứ đồ trộm khác. Tới khi mang ra ngoài liền bị mọi người cười đùa, nhạo báng.

Những người mê muội trên đời cũng thế. Từ lòng tin phát tâm tu tập các pháp lành, vun bồi công đức, nhưng chỉ vì tham đắm danh lợi, phá hủy tịnh giới, tiêu hoại mọi công đức đã tạo nên bị người đời cười khinh giống như tên trộm kia vậy.

M

24- TRỒNG MÈ RANG

Xưa kia, có một chàng ngốc ăn mè sống thấy không ngon, liền đem rang lên ăn thử cảm thấy ngon. Anh ta tự nghĩ: “Nếu ta rang chín mè giống rồi mới đem gieo chắc hẳn mè sẽ ngon lắm.” Thế rồi chàng ta đem tất cả mè giống ra rang hết, rồi đem gieo. Kết quả chẳng mọc được cây nào cả.

Người đời cũng thế. Nghe kinh dạy: “Chư Bồ-tát trải qua vô số kiếp cần khổ tu hành, làm những việc khó làm”, họ cho là quá khó tu, nghĩ rằng: “Nếu không thể tu tập Bồ-tát hạnh, nay tu theo A-la-hán quả mau chóng đoạn sinh tử thì dễ hơn rất nhiều.” Trong tương lai muốn cầu Phật quả thì trọn không thể được. Ví như mè giống đã rang đem trồng không thể mọc được, những kẻ mê muội trên đời cũng như thế.

M

25- NUỐC VÀ LỬA

Thuở xưa có một người có việc cần dùng lửa và nước lạnh. Anh ta đổ đầy nước vào nồi để lát nữa tắm và để giữ lửa khỏi tắt anh ta lại đặt nồi nước lên trên bếp lửa. Một lát sau, khi anh ta muốn dùng lửa thì lửa đã tắt ngấm, muốn dùng nước lạnh thì nước lại nóng. Cả lửa và nước đều không dùng được.

Người đời cũng thế. Phát tâm xuất gia và đạo để cầu giải thoát, nhưng khi đã xuất gia thì lại tưởng nhớ đến vợ con, họ hàng thân thuộc, say đắm thú vui năm dục của thế gian. Do vậy, tự thân làm mất hết lửa – công đức và nước– trì giới. Hạng người say mê dục lạc cũng lại như thế.

M

26- BẮT CHƯỚC VUA NHÁY MẮT

Xưa kia có một anh chàng muốn lấy lòng vua bèn dò hỏi mọi người:

–Tôi phải làm sao để vua ưng ý?

Có người lên tiếng:

–Nếu anh muốn được lòng vua, phải bắt chước theo điệu bộ, cử chỉ của ngài.

Người ấy nghe xong liền đến chỗ vua. Thấy nhà vua nháy mắt, anh ta cũng bắt chước nhấp nháy đôi mắt. Nhà vua thấy thế liền hỏi:

–Ngươi bị bệnh hay bị gió thổi bụi vào mắt mà sao lại nháy như thế?

Gã ta liền trả lời:

–Mắt thần không có bệnh gì cả, cũng không bị bụi rơi. Chỉ vì thần muốn được lòng bệ hạ nên thấy bệ hạ nháy mắt thần cũng nháy mắt theo mà thôi.

Đức vua nghe lời ấy liền nổi giận lôi đình, lệnh cho quân đánh đòn một trận rồi đuổi ra khỏi nước.

Người đời cũng thế. Muốn được gần gũi Phật pháp để tu học, mong được tăng trưởng cẩn lành. Thế nhưng, khi đã được gần gũi Phật pháp lại không hiểu rằng Đức Phật Như Lai, Đấng Pháp Vương vì chúng sinh nên hiền bày nhiều phuơng tiện, thuyết giáo lý vừa tầm hiểu biết của chúng sinh. Người ấy nghe giáo lý ấy, dựa vào câu chữ, ngôn từ không hay nên sinh lòng cười chê, phỉ báng hoặc rập khuôn theo ngôn từ một cách máy móc mà không hiểu rõ. Do vậy, ở trong Phật pháp mất hẳn lợi ích, sau này bị rơi vào ba đường dữ, cũng giống như chàng ngốc bắt chước vua ở trên vây.

M

27- TRỊ THƯƠNG

Thuở xưa có một người bị vua phạt đánh đòn, bị thương rất nặng. Muốn mau lành, người ấy lấy phân ngựa xoa vào vết thương. Một chàng ngốc thấy thế, lòng rất vui mừng thốt lên:

–Hay quá! Ta vừa biết một phương thuốc trị thương.

Y lập tức về nhà kêu con ra bảo:

–Con hãy đưa lỵ cho cha đánh. Cha vừa học được phương thuốc trị thương rất hay. Nay muốn dùng thử.

Nói xong, y quất vào lỵ con mình cho bị thương, rồi lấy phân ngựa xoa vào để trị thương. Làm xong, y tự cho mình là rất thông minh, khéo léo.

Người đời cũng thế. Nghe dạy: “Tu quán bất tịnh là phương thuốc để trừ bồ thần năm ấm”, liền nói: “Tôi muốn quán bất tịnh đối với nữ sắc và năm dục nhưng chưa gặp thì không thể quan bất tịnh được.” Thế nhưng, trái lại bị nữ sắc làm điên đảo, trôi lăn trong vòng sinh tử, rồi rơi vào địa ngục. Những kẻ mê mờ trên đời cũng lại như thế.

M

28- ĐỔI MŨI CHO VỢ

Thuở xưa, có một người có cô vợ rất xinh nhưng chỉ có cái mũi thì hơi khó coi.

Chàng ta ra đường gặp một cô gái có khuôn mặt khả ái, mũi nèn ta cũng rất xinh, liền tự nhủ: “Sao mình không xẻo lấy cái mũi xinh đẹp kia đem về gắn lên cho vợ mình, có phải nàng cũng xinh đẹp như vậy không?” Nghĩ xong, y liền xẻo ngay mũi của cô gái xinh kia đem về nhà gọi vợ:

–Em ra đây mau lên! Anh sẽ cho em một cái mũi rất xinh.

Người vợ chạy ra. Y bèn cắt cái mũi của vợ rồi lấy cái mũi của người con gái kia ráp lên mặt vợ. Nhưng mũi đã không ráp được mà vợ y còn mất đi cái mũi của mình. Hành động điên rồ ấy làm cho vợ y càng đau đớn, khổ não hơn.

Người mê trên đời cũng thế. Nghe các bậc Sa-môn, Bà-la-môn, Trưởng lão nhiều đức độ được người đời cung kính cúng dường liền tự nghĩ: “Nay ta với những vị kia có khác gì nhau.” Rồi, lừa dối tự xưng mình có đức. Làm thế đã không được ai cúng dường mà còn làm tổn thương phạm hạnh của mình giống như hành động xẻo mũi người, tự làm thương tổn vợ mình ở trên. Người ngu trên đời cũng lại như thế.

M

29- NGƯỜI NGHÈO ĐỐT ÁO VẢI THÔ

Thuở xưa có một người nghèo túng, khốn khổ làm thuê cho người được cho một tấm áo vải thô. Anh ta mặc chiếc áo ấy ra đường, có người thấy thế hỏi:

–Anh vốn con nhà giàu sang, tử tế sao lại mặc chiếc áo vải thô như thế. Bấy giờ, nếu anh làm theo lời tôi, anh sẽ có bộ quần áo tốt nhất. Nhưng anh phải nghe theo tôi, tôi tuyệt đối không bao giờ gạt anh.

Gã ta vui mừng theo lời. Người kia bèn đốt một đống lửa bên đường, rồi bảo y:

–Nay anh hãy cởi chiếc áo vải thô đang mặc kia bỏ vào lửa đốt. Sau khi áo cháy xong, anh sẽ được một bộ quần áo thượng hạng.

Người nghèo kia lập tức cởi áo bỏ vào lửa đốt. Đốt xong, anh ta đợi mãi vẫn không thấy áo quần đẹp nào hiện ra cả.

Người đời cũng thế. Từ quá khứ tu tập các pháp lành nên có được thân người, cần phải bảo trọng thân này để tấn tu đạo đức. Nay chỉ vì nghe lời dối gạt của bọn ngoại đạo tà ác: “Người phải tin lời bọn ta, nên tu khổ hạnh, hủy hoại thân này, nhảy vào hầm lửa thì có thể sinh lên cõi trời Đại phạm sống lâu muôn tuổi, hưởng rất nhiều khoái lạc.” Có người tin theo tự hủy thân mạng. Sau khi chết phải rơi vào địa ngục, chịu vô vàn đau khổ. Đã không biết bảo trọng lại còn hủy hoại thân này, những kẻ như thế chẳng khác gì gã nhà quê kia vậy.

M

30- NGƯỜI NUÔI DÊ

Thuở xưa có một người nuôi dê rất khéo nên đàn dê của anh ta càng lúc càng nhiều đến hàng ngàn, hàng vạn con. Nhưng anh ta vô cùng tham lam keo kiệt không bao giờ để cho người ngoài đụng đến đàn dê của mình.

Bấy giờ có một người rất xảo trá tìm cách tới lui kết thân với chàng nuôi dê nợ. Một ngày kia, hắn nói với chàng nuôi dê:

–Nay tôi và anh tình thân như thủ túc, tuy hai mà một. Tôi quen biết một gia đình có nàng ái nữ rất xinh đẹp. Tôi xin vì anh đến cầu hôn để làm người nâng khăn sửa túi cho anh.

Anh chàng nuôi dê nghe thế lòng mừng khấp khởi liền giao cho gã ta rất nhiều dê và các lẽ vật, tiền bạc để cầu hôn.

Một thời gian sau, gã kia trở lại báo cho anh ta:

–Vợ anh hôm nay vừa sinh được một đứa con.

Chàng nuôi dê tuy chưa từng gặp mặt vị hôn thê nhưng vừa nghe sinh con thì lòng vui mừng không xiết nên tiếp tục trao cho y nhiều dê tiền bạc và đồ vật.

Sau một thời gian, gã nợ trở lại báo cho anh ta:

–Hỡi ôi! Con anh nay đã chết rồi.

Người nuôi dê nợ nghe gã nói xong liền kêu khóc thảm thiết, buồn khổ không nguôi.

Người đời cũng thế. Sau một thời gian tu học có được kiến văn quảng bác nhưng vì danh lợi bản thân bảo thủ sở học không chịu giảng dạy, giáo hóa cho người; lại chìu theo dục vọng mê lầm của thân này, say đắm dục lạc thế gian như nghĩ tưởng đến việc vợ con, nên bị chúng dối lừa đánh mất mọi công đức lành. Sau khi tán thân mất mạng,

tài sản tiêu tan mới khóc lóc bi thương, buồn khổ vô cùng như anh chàng nuôi dê kia vậy.

M

31- MỜI THỢ ĐÚC ĐỒ SỨ

Thuở xưa, có một vị Bà-la-môn muốn tổ chức đại hội nên truyền dạy các đệ tử:

–Thầy cần một số chén bát để dùng trong đại hội. Các con hãy đến mời một người thợ cả đúc đồ sứ cho thầy.

Các đệ tử của thầy Bà-la-môn vội tìm đến nhà của người thợ đúc sứ trong thành. Khi ấy, có một người dắt một con lừa lưng chất đầy các loại đồ sứ đem vào chợ bán. Bỗng con lừa sẩy chân té quỵ xuống. Bao nhiêu đồ sứ trên lưng lừa rơi xuống đất bể tan tành. Người ấy trở về nhà buồn rầu, khóc lóc mãi.

Một vị đệ tử thấy vậy liền hỏi:

–Sao ông khóc than thảm não như vậy?

Người kia đáp:

–Suốt một năm ròng, tôi khổ công khổ nhọc làm được một số đồ sứ đem ra chợ bán. Chỉ tại con lừa tệ hại này sẩy chân quỵ ngã khiến bao nhiêu đồ sứ bị vỡ cả nên tôi rất buồn phiền.

Khi ấy vị đệ tử nghe xong mừng rỡ nói ngay:

–Con lừa này là con vật rất quý. Chỉ trong khoảnh khắc có khả năng phá hết những gì ông tạo ra trong một thời gian dài. Nay tôi sẽ mua con lừa này.

Người thợ đồ sứ vui mừng bán ngay con con lừa cho y. Khi y dắt con lừa trở về, vị thầy liền hỏi:

–Tại sao con không mời một người thợ đúc đồ sứ mà lại mua lừa đem về.

Vị đệ tử trả lời:

–Con lừa này còn giỏi hơn người thợ đúc đồ sứ nữa. Bao nhiêu đồ sứ người thợ làm trong vòng một năm, nó có thể phá vỡ hết chỉ trong giây phút.

Vị thầy Bà-la-môn nghe xong liền mắng:

–Con thật ngu ngốc quá, không có một chút trí tuệ nào! Con lừa này trong khoảnh khắc có thể phá nát bao nhiêu đồ sứ nhưng trải qua cả một trăm năm cũng không làm ra được một cái nào.

Người đời cũng vậy. Trong trăm ngàn năm thợ nhận sự cúng dường của người mà không chút báo đền, còn luôn làm tổn thương họ. Hạng người ấy trọn đời không còn được chút lợi ích gì. Những kẻ vong ân lại cũng như thế.

M

32. THƯƠNG GIA TRỘM VÀNG

Xưa kia, có hai nhà buôn cùng buôn bán ở một chỗ, người thứ nhất buôn vàng, người thứ hai bán bông vải. Bữa nọ, có người đến mua vàng. Người buôn vàng bèn đốt vàng để thử. Anh chàng buôn vải liền lén trộm một cục vàng đang thử giấu vào trong đống bông vải. Vàng đang cháy đỏ nên bao nhiêu bông vải đều cháy sạch. Việc trộm bị bại lộ mà bao nhiêu vải đều cháy hết, cả hai việc đều bị thất bại.

Ngoại đạo cũng thế. Trộm lấy giáo lý của đạo Phật đưa vào trong giáo lý của họ, rồi nói dối là của mình không phải của đạo Phật. Do vậy tất cả kinh điển của họ đều chứa đầy mâu thuẫn không thuyết phục được ai cả. Cũng giống như hành động trộm vàng của người buôn bông vải kia cuối cùng phải bại lộ.

M

33- ĐỐN CÂY LẤY TRÁI

Thuở xưa có một vị vua trồng được một loại cây rất quý, cao to xanh tốt đang ra quả ngọt lạ thường.

Lúc ấy, có người đến viếng. Nhà vua bảo người ấy:

–Trên cây này có đầy quả ngon ngọt, người có muốn được ăn thử không?

Vị khách đáp:

–Thần cũng muốn ăn thử một quả nhưng cây này cao to thế làm sao hái được.

Vua liền hạ lệnh đốn cây ngã xuống để hái trái nhưng không tìm được trái nào làm cho quân lính khổ nhọc. Sau đó, vua muốn dựng cây trồng lại thì cây đã chết khô không thể nào ra trái nữa.

Người đời cũng thế. Đức Thích Tôn từng dạy chúng đệ tử công đức trì giới giống như cây đại thụ có thể sinh các quả thù thắt. Theo lời Phật dạy, một số Phật tử lòng sinh hoan hỷ muốn được quả lành nên nỗ lực trì giới, tu tập các công đức lành nhưng lại không thấu hiểu tường tận phương pháp: Khai, giá, trì, phạm nên trở lại hủy phạm cấm giới giống như vị vua ra lệnh đốn cây rồi lại muốn cây sống lại nhưng tất cả nỗ lực đều không hiệu quả. Người phá giới cũng lại như thế.

M

34- DÂNG NUỚC NGỌT

Thuở xưa cách kinh thành năm do-tuần có một ngôi làng. Trong thôn có một giếng nước rất trong, nước trong giếng ngon ngọt lạ thường. Nhà vua ra lệnh cho dân làng mỗi ngày phải chở nước về kinh thành. Dân trong thôn rất mệt mỏi nên muốn bỏ trốn đến phương xa. Khi ấy, vị trưởng làng nghe được liền bảo mọi người:

–Các vị chở đi đâu hết. Tôi sẽ vì dân trong làng tâu lên Hoàng thượng đổi năm do-tuần thành ba do-tuần để quý vị di lại gần hơn, đỡ lao nhọc hơn.

Vị tôn trưởng liền vào cung tâu lên vua sự việc. Nhà vua liền chấp thuận lời thỉnh cầu, hạ lệnh đổi năm do-tuần thành ba do-tuần. Người trong làng nghe được tin ấy đều vui mừng khôn xiết. Có người nói:

–Tuy là như vậy nhưng so với năm do-tuần trước đây, con đường đâu có khác gì.

Dù nghe người ấy nói, dân làng vẫn tin vào lệnh vua nên không ai chịu rời làng

nữa.

Người đời cũng thế. Đã phát tâm tu học chánh pháp, vượt khỏi năm đường hướng đến Niết-bàn. Nhưng nửa chừng tâm sinh mỏi mệt, thoái thất muôn rời bỏ dừng lại trong vòng sinh tử không muốn tu tập nữa. Đức Thích Tôn có đủ phuơng tiện, phân biệt pháp Nhất thừa thành Tam thừa. Những người có tuệ cẩn thấp kém nghe thế lòng rất vui mừng nghĩ là Phật pháp dễ tu nên tiếp tục nỗ lực tiến tu các công đức lành để vượt khỏi sinh tử. Sau đó, nghe dạy: “Thật ra không có ba thừa chỉ duy nhất một thừa”, bọn họ lại bảo thủ lời Phật dạy nên rốt cục không chịu xả bỏ quả vị Tiểu thừa. Những người ấy cũng như người trong làng kia vậy.

M

35- TẤM GUƠNG TRONG RƯƠNG BÁU

Thuở xưa có một người nghèo hèn khốn khổ, mắc nợ quá nhiều. Người ấy không có phuơng cách gì để trả nợ nên tìm đường trốn chạy. Đến một vùng đất rộng mênh mông bát ngát, y chợt bắt gặp một cái rương nhỏ, bên trong chứa đầy ngọc ngà, châu báu. Phủ lên trên châu báu là một tấm gương soi làm nắp đậy. Người nghèo kia thấy vây rất mừng vui thò tay vào toan lấy của báu nhưng bắt gặp một người trong tấm gương, lòng hoảng sợ rụt tay lại nói với người trong gương:

–Tôi ngõ rương này không có chủ, không biết có anh ở trong rương. Mong anh đừng giận.

Người đời cũng thế. Bị vô lượng điệu phiền não làm cho khốn khổ, lại còn bị sự áp bức, ràng buộc của “ma vương trái chủ” trong vòng sống chết. Họ chỉ mong vượt thoát khỏi vòng sinh tử nén vào trong Phật pháp, tu tập các pháp lành làm mọi việc công đức ví như người nghèo kia gặp được rương châu báu. Nhưng chỉ vì tấm gương “thân kiến” làm nhiễu loạn nê vọng cho thân này có “ngã”, rồi lầm chấp vào đó. Cũng như người nghèo kia cho là châu báu đã mất hết, những kẻ trên do “chấp ngã” nên đối với các công đức pháp lành vô lậu như thiền định, các phẩm trợ đạo đều mất hết. Giống như kẻ ngu kia bỏ rương châu báu, người chấp “ngã kiến” cũng lại như thế.

M

36- MÓC MẮT TIỀN NHÂN

Thuở xưa có một người vào núi học đạo. Sau một thời gian tu tập, vị ấy trở thành một vị tiên có năm loại thần thông. Mắt vị ấy rất vi diệu, có khả năng thấy được mọi loại châu báu quý giá ẩn tàng trong lòng đất. Quốc vương nước ấy nghe được tin này, lòng rất vui mừng, bàn với các quan trong triều:

–Làm thế nào để có thể giữ vị ấy luôn ở trong vương quốc, không đi nơi khác để tìm trân báu trong nước cho trẫm?

Lúc đó, có một vị quan ngốc nghếch, lãnh sứ mạng đi tìm vị Tiên ẩn sĩ. Sau khi tìm được, y liền móc cắp mắt của vị Tiên đem về, tâu vua:

–Thần đã móc cắp mắt của vị Tiên kia. Ông ta giờ đây không thể đi đâu được, mãi mãi phải ở trong nước.

Nhà vua nghe xong liền quát:

–Ta muốn giữ vị Tiên ở lại chỉ vì cắp mắt của người có thể khám phá báu vật

trong lòng đất. Nay người hủy hoại đôi mắt thì sử dụng sao được nữa.

Người đời cũng vậy. Có người thấy bậc Đại đức ở nơi chốn núi rừng heo hút, trú dưới gốc cây hành khố hạnh, tu quán bốn pháp niêm xứ và quán bất tịnh, liền thỉnh về nhà cúng dường cung phụng mọi vật, nhưng vô tình đã hủy hoại đạo đức thanh bạch của bậc Phạm tăng khiến vị ấy không thể thành tựu đạo quả, đánh mất đạo nhã giải thoát. Việc làm ấy đã không đem lại lợi ích gì còn khiến đạo nhã của vị Đại đức kia không thể phục hồi, cũng như vị quan ngốc nghếch hủy đi cặp mắt của vị Tiên vây.

M

37- GIẾT ĐÀN TRÂU

Thuở xưa có một người có đàn trâu hai trăm năm mươi con. Anh ta thường lùa trâu đi ăn cỏ, uống nước. Một hôm, trong khi đang xua trâu đi ăn cỏ, bỗng một con hổ nhảy ra vô ăn mất một con. Lúc bấy giờ, chàng chủ trâu tự nhủ: “Đã mất một con, số trâu cũng không còn đủ nữa, ta còn dùng bầy trâu này làm gì?”. Nghĩ thế rồi, anh ta lùa bầy trâu đến vùng núi cao, vực thẳm, xua tất cả xuống vực sâu giết hết.

Kẻ phàm phu si mê cũng thế. Đã vâng giữ đại giới (giới Tỳ-kheo) khi lỡ phạm một giới không sinh lòng hổ thiện, thanh tịnh thân tâm sám hối, lại nghĩ rằng: “Nay ta đã phá một giới, giới thể không tròn vẹn nữa thì còn vâng giữ làm gì?”. Do suy nghĩ thế nên sống buông lung, hủy phạm tất cả giới, không chừa giới nào. Cũng như chàng chủ trâu ngốc nghếch giết hết đàn trâu không chừa con nào vậy.

M

38- UỐNG NUỐC TRONG KHE

Thuở xưa có một người đi bộ đã lâu nên rất khát. Bỗng chàng ta gặp một cái khe, một dòng nước trong lành từ đó chảy ra liên tục lại uống. Sau khi uống no nê, chàng ta khoát tay bảo dòng nước:

– Ta đã uống sông rồi. Người đừng chảy nữa.

Dù chàng ta nói thế nào, nước vẫn chảy như cũ. Thấy vậy, chàng ta nổi giận đùng đùng quát:

– Ta đã uống xong bảo ngươi đừng chảy nữa. Tại sao lại cứ chảy như thế?

Có người qua đường thấy thế bảo:

– Anh thật là dại dột, ngốc nghếch quá! Sao không chịu bỏ đi, cứ dùng dằng bảo nước đừng chảy nữa. Hãy đi chỗ khác đi!

Người đời cũng thế. Bị đói chìm trong dòng sinh tử khát ái nên uống vào năm thứ nước dục nhiễm nên bị năm món dục làm cho mệt mỏi, đã dược, tựa như người kia uống nước no nê. Sau đó lại bảo: “Này sắc, thanh, hương, vị các người chờ có đến gần ta nữa.” Thế nhưng, năm món dục ấy vẫn cứ liên tiếp nhau hiển hiện trước mắt. Người ấy thấy thế nổi giận bảo: “Ta muốn mau chóng tận trừ tham ái, phiền não không để chúng phát triển. Vì sao cứ mãi đến gần để ta phải thấy chứ? ”.

Lúc ấy, có một người sáng suốt thấy thế liền bảo: “Anh muốn được trở thành bậc ly tham thì cần phải thu nhiếp lục tinh, phòng hộ tâm ý bản thân. Vọng tưởng không sinh thì được giải thoát. Cớ gì phải không thấy năm dục mới không sinh tham ái? ”.

Vì ấy cũng như kẻ ngốc uống nước kia không khác gì nhau.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

M

39- BẮT CHƯỚC BẠN SƠN NHÀ

Thuở xưa có một người đến nhà bạn chơi, tường vách nhà bạn mới sửa, mặt tường bóng láng, sạch sẽ rất đẹp liền hỏi:

– Anh dùng vật liệu gì để sơn mà vách tường đẹp thế?

Người chủ trả lời:

– Tôi dùng cám trộn với bùn và nước nên được như thế.

Chàng ngốc xong liền tự nghĩ: “Dùng thuần là cám mà còn tốt như vậy. Nếu dùng nguyên lúa trộn với nước và bùn mà quét thì vách tường chắc còn tốt hơn thế nữa.” Thế rồi, anh ta lấy lúa trộn với bùn để quét tường nhà mình, tường rằng sẽ bóng láng nhưng trái lại mặt tường bị chõ lõi chõ lõm, sứt mẻ đủ chỗ. Đã tốn lúa mà không được lợi ích gì không bằng đem bối thí mà còn có thể được công đức.

Kẻ phàm phu cũng lại như thế. Nghe Đức Phật dạy nỗ lực tu hành các thiện pháp, sau khi xả bỏ thân này có thể sinh lên các cõi trời được giải thoát, liền tự sát, hủy bỏ thân mạng mong được giải thoát sinh Thiên. Thế nhưng, đã tự làm hại bản thân mà đối với sự nghiệp tu tập không được chút lợi ích cũng như người ngu vậy.

M

40- TRỊ BỆNH HÓI ĐẦU

Thuở xưa có một người bị bệnh hói đầu, đầu không có một sợi tóc. Mùa đông thì lạnh vô cùng, mùa hạ lại nóng bức không thể tả, lại muỗi mòng bu cắn, suốt ngày đêm bức bối. Thật là thống khổ.

Lúc bấy giờ, có một vị lương y đa tài, rất giỏi trị hết nhiều căn bệnh. Anh chàng hói đầu liền đến nhà vị lương y kia thưa thỉnh:

– Mong ngài trị bệnh hói đầu cho tôi.

Vị lương y kia vốn cũng bị bệnh hói đầu nên sau khi nghe xong liền lấy nón ra, đưa đầu hói cho anh ta xem và nói:

– Ta cũng đang khổ vì căn bệnh này, đau khổ vô cùng. Nếu ta có thể trị được bệnh hói đầu thì trước đã trị cho bản thân khỏi khổ nǎo rồi.

Người đời cũng thế, bị sinh, già, bệnh, chết chi phối, làm náo loạn, chỉ mong cầu được trường sinh bất tử. Nghe nói nhóm tu sĩ ngoại đạo Bà-la-môn có thần phượng diệu dược, trị được mọi khổ não trong đời liền đến thưa thỉnh: “Cúi mong các ngài trị dứt nỗi thống khổ vô thường sinh tử để tôi được sống lâu an lạc đời đời.” Nhóm tu sĩ Bà-la-môn liền trả lời: “Chúng ta cũng đang khổ não vì vô thường sinh, già, bệnh, chết, chỉ mong cầu tìm ra đạo giải thoát nhưng không thể được. Nay chúng ta nếu có khả năng trị cho người thì trước tiên phải tự trị cho bản thân rồi sau mới hướng dẫn cho người.” Bọn họ cũng như người hói đầu kia đang bị trói buộc khổ não trong sinh tử không có khả năng tự giải thoát mà thôi.

M

41- QUÝ TỲ-XÁ-XÀ

Thuở xưa có hai con quý Tỳ-xá-xà lượm được một cái rương, một cây gậy và một đôi guốc gỗ. Con nào cũng muốn dành về phần mình, tranh chấp suốt ngày mà vẫn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

không thể giải quyết cho công bằng được.

Lúc ấy, có một người đi ngang thấy việc trên liền hỏi chúng:

–Rương, gậy, đôi guốc kia có gì lạ thường mà sao các ngươi lại nóng giận giật nhau như vậy?

Hai con quỷ đều đáp:

–Rương này của chúng tôi có thể cho tất cả mọi thứ quần áo, đồ ăn uống, ngủ nghỉ như giường, nệm, đồ nầm... các tài sản khác. Tất cả đều từ trong rương hiện ra. Cầm cây gậy này trong tay thì tất cả kẻ thù địch đều quy phục anh không dám chống đối. Mang đôi guốc này anh có thể đi đến phương xa trong nháy mắt.

Người kia nghe xong liền nói với bọn quỷ:

–Các ngươi hãy đi nơi khác một chút. Khi trở lại, ta sẽ phân xử công bằng cho.

Hai con nghe xong tin lời người kia lập tức rời khỏi nơi ấy. Người kia liền ôm rương, cầm gậy, mang guốc bay đi. Hai con quỷ hoảng hốt nhìn theo nhưng không thể làm gì được nữa. Người kia nói với bọn quỷ:

–Những vật mà hai ngươi tranh giành ta đã lấy đi rồi. Các ngươi bây giờ không phải giành giật gì nữa.

Quỷ Tỳ-xá-xà dụ cho ma vương và ngoại đạo. Bố thí cũng như rương báu, tất cả mọi tư tài hưởng dụng của trời người, năm đường đều từ bố thí mà có. Thiền định ví như gậy báu có năng lực hàng phục, tiêu trừ oán tặc, phiền não. Trí giới ví như đôi guốc báu, người giữ giới thanh tịnh chắc chắn được sinh Thiên. Hai con quỷ tranh giành các vật báu cũng như lũ ma, ngoại đạo trong vòng hữu lậu cố công cầu giải thoát, tuyệt nhiên không thể nào được. Người tu hành nếu nỗ lực tu tập các hạnh lành như Bố thí, Trí giới, Thiền định mới có thể viễn ly mọi khổ não, được giải thoát.

